

Bản án số: 38/2020/HS-ST
Ngày 20 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sái Đức Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Tân

Bà Dương Thị Hồng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Ông Man Anh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2020/TLST-HS, ngày 09 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/HSST-QĐ, ngày 21 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên **Hoàng Văn M**, sinh năm: 1982.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn N (đã chết) và bà: Dương Thị S, sinh năm 1936; Vợ: Dương Thị O, sinh năm 1984 và có 01 con sinh năm 2003; Gia đình có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ 10; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2020 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

Người chứng kiến: Anh Đồng Văn Đ, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Xóm Q, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 03/01/2020, Tổ công tác Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên phối hợp cùng Công an xã X đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm K, xã X, huyện P thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân ở tại khu vực rìa bờ sông Đào thuộc xóm K, xã X, huyện P đang có một số đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, tổ công tác đến nơi theo nguồn tin báo thì phát hiện có 02 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu cho kiểm tra. Khi thấy tổ công tác đến một nam thanh niên đã bỏ chạy, tổ công tác kịp thời giữ lại được một nam thanh niên, người này khai nhận tên là Hoàng Văn M, sinh năm 1982, trú tại xóm T, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đồng thời yêu cầu M có gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp, M đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải M đang mặc ra 02 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, theo M khai nhận đó là ma túy của M mua về để sử dụng cho bản thân rồi giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (Ký hiệu A) theo quy định, đưa M về trụ sở Công an để điều tra làm rõ.

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 04/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiến hành khám xét khẩn cấp về đồ vật, khu vực nhà ở của Hoàng Văn M, nhưng không phát hiện thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Hồi 15 giờ 10 phút ngày 03/01/2020, tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành mở niêm phong (Ký hiệu A), cân xác định khối lượng 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Hoàng Văn M có tổng trọng lượng là 0,149 gam, lấy toàn bộ 0,149 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1.

Tại bản kết luận giám định số: 164/KL-KTHS ngày 11/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên: Chất bột dạng cục màu trắng trong

mẫu A1 thu giữ của Hoàng Văn M gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,149 gam, sau giám định hoàn lại là 0,122gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Hoàng Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn M khai nhận: Do bản thân là người mắc nghiện chất ma túy nên đã đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 03/01/2020, M đi cùng với P (nhà ở xóm C, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) đi đến khu vực xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, P và M mỗi người góp 100.000 đồng và mua được của một người đàn ông tên H (M không biết rõ lai lịch, địa chỉ ở đâu) 02 gói ma túy Heroin được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng, mua được ma túy P đưa cho M, M cất số ma túy vào túi quần bên phải đang mặc rồi cả hai đi tìm nơi sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng ma túy thì bị Công an huyện P phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng, còn P đã bỏ chạy thoát.

Cáo trạng số 38/CT-VKSPB ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Hoàng Văn M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận: giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 0,122 gam ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo M thuộc hộ nghèo năm 2020, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai đó có căn cứ chấp nhận vì đúng như cáo trạng truy tố, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 03/01/2020, tại khu vực rìa bờ sông Đào thuộc xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo Hoàng Văn M đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng là 0,149 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện P phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn M có đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 38/CT-VKSPB ngày 09/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm khác... Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm minh và cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân bị cáo là người có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự.

[7] Xét tính chất mức độ tội phạm, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy, bị cáo là người nghiện ma túy không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 0,122 gam ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Xét đề nghị của Đại diện viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt chính, phạt bổ sung, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[11] Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam bị cáo M với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[12] Đối với người đàn ông tên P theo M khai nhà ở xóm C, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên là người đã cùng đi mua ma túy với M nhưng đã bỏ chạy thoát. Quá trình điều tra triệu tập, xác minh không biết P đi đâu làm gì, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình tiếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy bị cáo M thuộc hộ nghèo năm 2020, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106; Điều 326; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Hoàng Văn M **02** (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 01 năm 2020.

3. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Ra Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn M với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy của bị cáo Hoàng Văn M 01(một) phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,122g (Không phải một trăm hai mươi hai gam) ma túy Heroine và vỏ bao gói mẫu A1 hoàn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Văn M được miễn 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Thông báo về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Văn M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Sái Đức Trung

